

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDTrH ngày 05/08/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 664/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học;

Căn cứ vào hướng dẫn số 775/SGDĐT-GDTH ngày 12/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 700/SGDĐT-CTHSSV ngày 04/9/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về hướng dẫn thực hiện công tác học sinh sinh viên;

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương và của nhà trường, trường TH&THCS Yên Bình xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026, với chủ đề năm học: “Kỷ cương- Sáng tạo- Đột phá- Phát triển”. cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

Kế hoạch là cơ sở để tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đảm bảo khoa học, chủ động, đạt kết quả cao nhất.

Đánh giá được thực trạng của đơn vị, kết quả giáo dục đã đạt được qua việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm xây dựng toàn diện phương hướng nhiệm vụ năm học, các chỉ tiêu cần đạt được ở các mặt.

II. YÊU CẦU

Kế hoạch phải bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026 theo sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT Ninh Bình và tình hình thực tiễn của nhà trường, tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hướng tới mục tiêu đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

Kế hoạch phải được công khai, dân chủ, đảm bảo khoa học, có cơ sở pháp lý và có tính khả thi, sát với thực tế. Nội dung kế hoạch phải chuẩn bị toàn diện, chu đáo, chi tiết cụ thể hoá các những nhiệm vụ, mục tiêu và đề ra hệ thống các giải pháp xuyên suốt năm học nhằm thực hiện toàn diện, hiệu quả các chỉ tiêu, các giải pháp hữu hiệu trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường; phát huy dân chủ, huy động công sức, trí tuệ của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện kế hoạch.

Từ thực tế đơn vị nhà trường đề xuất cấp trên những kiến nghị nhằm tạo điều kiện cho đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được giao.

B. KHÁT QUÁT TÌNH HÌNH ĐƠN VỊ

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Đặc điểm địa phương

Phường Yên Thắng mới được sắp xếp lại trên cơ sở từ phường Yên Bình, xã Yên Thắng và xã Khánh Thượng, diện tích tự nhiên là hơn 29km², dân số trên 28 nghìn người. Kinh tế của phường chủ yếu là nông nghiệp. Cơ sở hạ tầng giao thông xây dựng, quản lý đô thị được quan tâm đầu tư. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ổn định và không ngừng cải thiện.

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

Được sự quan tâm, tạo điều kiện của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, sự chỉ đạo sát sao của UBND phường, Phòng Văn hóa - xã hội phường, sự phối hợp chặt chẽ của các Ban, Ngành, đoàn thể, sự nhiệt tình ủng hộ của nhân dân, sự quan tâm và chăm lo cho Giáo dục và Đào tạo của phụ huynh học sinh.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình trong công tác, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy.

Các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao được quan tâm tổ chức, chỉ đạo các phong trào phát triển có chiều sâu, rộng, chất lượng học tập của học sinh có nhiều chuyển biến.

Cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo cho việc dạy và học có đủ phòng học, phòng học bộ môn, phòng chức năng, trang thiết bị dạy học được mua sắm khá đầy đủ, khuôn viên rộng thoáng luôn đảm bảo sạch, đẹp.

2.2. Khó khăn

Điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương còn có hộ nghèo và cận nghèo, một bộ phận cha mẹ học sinh đi làm ăn xa quê và đi làm công ty chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em mình. Việc chăm sóc và học hành của con do ông bà đảm nhiệm.

3. Thực trạng nhà trường

Trường TH&THCS Yên Bình là năm thứ hai đi vào hoạt động, nhà trường có hai khu riêng biệt (Khu A (THCS) với diện tích là: 12506m², Khu B (Tiểu học) với diện tích 12657m²), cách nhau gần 200 m, nên cũng khó khăn cho việc điều hành và quản lý.

1.1. Quy mô trường, lớp, học sinh.

Toàn trường có 19 lớp với 678 học sinh, trong đó: cấp TH: 11 lớp với 373 học sinh; cấp THCS: 08 lớp với 305 học sinh cụ thể:

a. Cấp Tiểu học

Khối lớp	Năm học 2024 -2025 T5/2025		Thực hiện Năm học 2025 - 2026		Ghi chú
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	
1	2	72	3	85	
2	2	64	2	71	
3	2	74	2	64	
4	2	77	2	75	
5	2	95	2	78	
Tổng	10	382	11	373	

b. Cấp THCS

Khối lớp	Năm học 2024 -2025 T5/2025		Thực hiện Năm học 2025 - 2026		Ghi chú
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	
6	2	70	2	95	
7	2	88	2	69	
8	2	52	2	89	
9			2	52	
Tổng	6	210	8	305	

1.2. Đội ngũ.

Tổng số (CBGVNV)			Số trong Biên chế			Trình độ đào tạo (CBQL, GV trong biên chế)				Chủng loại giáo viên (biên chế, hợp đồng)							
T S	BC	H Đ	CB QL	GV	NV	ĐH	C Đ	THS P	Dưới THSP	GV TH	MT	ÂN TD	Tin học	Ng. ngữ TA	Hoá Sinh Ctri	To án	Ngữ văn
4 0	32	8	3	27	2	36	0	0	0	9	2	2	2	3	3	2	2

Như vậy: Tổng số cán bộ, giáo viên, NV: 40 đ/c. Trong đó: Nữ: 35 đ/c.

- CBQL: 03 đ/c.

- Giáo viên: 33 đ/c (TH: 19 đ/c; THCS: 14 đ/c)

- Nhân viên: 04 (trong đó có 02 HĐ không xác định thời hạn của TP Tam Điệp cũ)

- Trình độ giáo viên đạt chuẩn trở lên: $33/33 = 100\%$,

- Đảng viên: $23/40 = 56,3\%$.

1.3. Cơ sở vật chất.

*** Cơ sở vật chất khu A (Cấp THCS):**

Tổng diện tích m ²	Sân chơi m ²	Bãi tập m ²	Tổng số phòng học	Phòng chức năng	Số bàn ghế (bộ)	Bảng chống loá	Thiết bị dạy học				
							Ti vi	Máy VT	Máy in	Bộ TB	Máy tính
12506	6354	700	12	11	274	12	12				25

*** Cơ sở vật chất khu B (Cấp tiểu học):**

Tổng diện tích m ²	Sân chơi m ²	Bãi tập m ²	Tổng số phòng học	Phòng chức năng	Số bàn ghế (bộ)	Bảng chống loá	Thiết bị dạy học				
							Ti vi	Máy VT	Máy in	Máy poto copy	Máy chiếu
12657	4500	1500	11	04	250	16	13	20	3	0	0

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Công tác phổ cập giáo dục

- Công tác PCGD-XMC luôn được củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng cả về điều kiện và tiêu chuẩn, đến tháng 12 năm 2023 phường Yên Bình tiếp tục được công nhận chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học MD3, PCGDTHCS MD3, xóa mù chữ MD2.

- Số trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 là 72/72 học sinh đạt tỷ lệ 100%.

- Số trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học 96/96 học sinh đạt 100%.

2. Cơ sở vật chất, xây dựng trường chuẩn quốc gia

Cấp Tiểu học: Trong năm học 2024-2025 nhà trường chủ động rà soát, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị, cảnh quan, duy trì trường đạt chuẩn QG mức độ 2;

Cấp THCS: Nhà trường được thành uỷ, UBND thành phố Tam Điệp (cũ) đầu tư xây dựng mới toàn bộ và đã hoàn thiện các hạng mục công trình đưa vào sử dụng toàn diện (trị giá gần 60 tỷ VN đồng).

3. Chất lượng giáo dục toàn diện

a) Giáo dục tiểu học

- Nhà trường triển khai và nghiêm túc thực hiện Chương trình GDPT năm 2018 từ lớp 1 đến lớp 5 và đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 đúng quy định;

- Tổ chức tốt việc dạy học 2 buổi/ ngày và tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, học sinh đạt chuẩn chưa vững chắc. Kết quả cụ thể:

* Kết quả đại trà

Kết quả GDTD	2024-2025
Học sinh hoàn thành chương trình lớp học	286/287 = 99,7%
Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học	95/95 = 100 %.

Học sinh xuất sắc	86 HS = 22,5 %
HS tiêu biểu, tiến bộ vượt bậc	114 HS = 30 %

* Kết quả tham gia các sân chơi trí tuệ, cuộc thi cấp trường, thành phố, tỉnh, quốc gia

- *Cấp quốc gia*: 11 giải (03 giải Nhì, 01 giải Ba, 7 giải KK)

- *Cấp tỉnh*: 09 giải (03 giải Nhì, 01 giải Ba, 5 giải KK)

b) Giáo dục trung học cơ sở

Năm học 2024-2025 là năm học đầu tiên các em học sinh lớp 6,7,8 được chuyển từ các trường trung học cơ sở trên địa bàn thành phố và các trường lân cận về trường để tham gia học tập. Kết quả học tập và rèn luyện của các em được đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT cụ thể như sau:

* Chất lượng giáo dục đại trà:

+ Kết quả rèn luyện

Đạt mức khá,tốt: 210/210 học sinh đạt 100%

+ Kết quả học tập

- Học sinh đạt mức tốt có: 40/210 học sinh đạt 19.05 %

- Học sinh đạt mức khá có:90/210 học sinh đạt 42.86%

- Học sinh ở mức đạt có: 76/210 học sinh đạt 36.19%

- Học sinh lên lớp thẳng: $206 / 210 = 98.1 \%$

- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học : $71/71 = 100 \%$

* Kết quả tham gia các sân chơi

- HS đoạt giải quốc gia có: 01 giải (vẽ tranh thiếu nhi Việt Nam-Cuba thăm tình hữu nghị)

- Học sinh đoạt giải cấp tỉnh có: 06 giải (Đạt giải ba : 03 giải; Đạt giải KK:02 giải (cuộc thi VioEdu và vẽ tranh)

* kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Đồng đội: có 01 đội xếp thứ 2 thành phố là đội văn 6.

- Giải cá nhân: đạt 10 giải cấp thành phố. (01 giải Nhì, 04 giải Ba, 04 giải khuyến khích).

4. Khen thưởng

a) Cá nhân

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 02 đồng chí

- UBND thành phố tặng giấy khen: 01 đồng chí

b) Tập thể

- Nhà trường được UBND thành phố tặng “Giấy khen”.

C. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh đảm bảo hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục.

1.2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 9

1.3. Xây dựng trường học: “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Hạnh phúc”.

1.4. Củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng giáo dục mũi nhọn.

1.5. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển năng lực của học sinh.

1.6. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, các hoạt động giao lưu, học tập. Đẩy mạnh thực hiện giáo dục STEM đảm bảo chất lượng hiệu quả.

1.7. Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, sống lành mạnh tích cực cho HS.

1.8. Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả.

1.9. Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh hoặc sinh, các ban ngành đoàn thể ở địa phương trong việc giáo dục học sinh.

2. Chỉ tiêu cơ bản.

2.1. Thực hiện tốt, hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành.

100% CBGV, NV thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua do ngành phát động; 100% CBGV NV thực hiện tốt Chỉ thị 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh*”. Không có CBGV, NV vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật.

2.2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

- Củng cố vững chắc các tiêu chuẩn PCGDTH & THCS mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2. Duy trì số lượng lớp và số học sinh theo kế hoạch, không để học sinh bỏ học, nghỉ học.

- Thực hiện nghiêm túc công tác điều tra, nhập số liệu trên hệ thống thông tin phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; tổ chức lưu trữ hồ sơ đầy đủ, khoa học, đúng quy định. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, GV về nghiệp vụ phổ cập giáo dục và kỹ năng sử dụng Hệ thống thông tin phổ cập - xóa mù chữ phù hợp với điều kiện thực tế đơn vị hành chính. - Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp xã/phường; lập hồ sơ đề nghị UBND cấp tỉnh kiểm tra, công nhận theo quy định.

2.3 Thực hiện chương trình và chất lượng GD toàn diện

a. Bậc Tiểu học

- Thực hiện chương trình và chất lượng GD toàn diện:

+ 100% HS từ lớp 1 đến lớp 5 học 2 buổi/ ngày theo chương trình GDPT 2018; học ngoại ngữ tiếng Anh, Tin học - Công nghệ theo Quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo. Lớp 1,2 học tiếng Anh tự chọn 02 tiết/tuần. 100% học sinh lớp 3,4,5 được khảo sát chất lượng môn Tiếng Anh; 100% học sinh toàn trường được khảo sát chất lượng giáo dục cuối năm nghiêm túc, khách quan.

+ 100% học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục và kỹ năng sống, học các động tác bơi, 50% học sinh lớp 5 biết bơi.

+100% CBGV tham gia các lớp bồi dưỡng và thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

+ 100% CBGV đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS, triển khai giáo dục STEM/STEAM, giáo dục kỹ năng công dân số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI).

+ 100% CBGV đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý, kiểm tra, đánh giá; thực hiện số hóa hồ sơ sổ sách bảo đảm tinh gọn, hiệu quả; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ năm học;

+ Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và bài dạy theo đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đội ngũ giáo viên (GV) và HS.

-Chất lượng giáo dục:

+ Các năng lực cốt lõi và các năng lực đặc thù: 99,5 % trở lên được đánh giá Tốt, Đạt.

+ Các phẩm chất chủ yếu: 100 % được đánh giá Tốt, Đạt.

+ Kết quả giáo dục 99% trở lên học sinh được đánh giá HTXS, HTT, HT.

+ Khen thưởng cuối năm Xuất sắc đạt 20% trở lên, tiêu biểu từ 35% trở lên.

- Chương trình lớp học:

+ Hoàn thành chương trình lớp học: 99,5 % .

+ Hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

- Tham gia các cuộc thi, hội thi, giao lưu:

- Tham gia giải TDDT: phân đấu 2-3 HS đạt giải cấp thành phố, có ít nhất 01 HS tham thi đấu giải cấp Tỉnh.

Tích cực tham gia đầy đủ các hội thi, phân đấu có ít nhất 05 giải quốc gia trở lên và có ít nhất 30 – 35% HS trong toàn trường tham gia sân chơi TNTV; có học sinh tham gia thi trạng nguyên TT; có HS tham gia thi Violympic Toán tiếng Anh, Toán Tiếng Việt, IOE, Đấu trường Edu

b. Bậc THCS

Đánh giá HS theo Thông tư 22/2021/TT- BGDĐT, ngày 20/7/2021 quy định đánh giá học sinh THCS và THPT.

*** KQ rèn luyện**

Khối lớp	TS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	95	89	93.7	6	6.3	0	0	0	0
7	70	65	94.2	4	5.8	0	0	0	0
8	89	81	91	8	9.0	0	0	0	0

9	52	48	92.3	4	7.7	0	0	0	0
Cộng	305	283	92.8	22	7.2	0	0	0	0

*** Kết quả học tập**

Khối lớp	TS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	95	18	18.9	45	47.4	30	31.6	2	2.1
7	69	14	20.3	32	46.4	23	33.3	0	0
8	89	15	16.9	37	41.6	35	39.3	2	2.2
9	52	8	15.4	22	42.3	22	42.3	0	0
Cộng	305	55	18	136	44.6	110	36.1	4	1.3

*** Chất lượng học sinh giỏi**

- Có 4 đội tuyển lớp 9 tham dự thi cấp tỉnh. phần đầu có 1 đến 2 HS đạt giải
- Thi Tiếng Anh có học sinh tham gia vòng chung kết cấp tỉnh.

***Tham gia các cuộc thi, hội thi, giao lưu:**

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do ngành phát động.
- Tham gia giải TĐTT: phần đầu có 3-4 HS đạt giải cấp cụm, phần đầu có 01 – 02 HS tham gia thi đấu giải cấp Tỉnh.
- Phần đầu có 1-2 giải quốc gia trở lên ở các sân chơi trí tuệ như Violympic Toán tiếng Anh, Toán Tiếng Việt, IOE, Đấu trường VioEdu
- Có sản phẩm dự thi KHKT cấp cụm, cấp tỉnh

2.4. Công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường chuẩn quốc gia.

- Thực hiện rà soát đối chiếu các tiêu chí, tiêu chuẩn trong Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học với thực tế của nhà trường để có kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục, đồng thời tham mưu với các cấp, các ngành từng bước hoàn thiện các tiêu chí, tiêu chuẩn theo qui định về Kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia.

- Tham mưu cho các cơ quan có thẩm quyền bố trí nguồn lực bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đầu tư phòng học bộ môn, trải nghiệm STEM, từng bước hướng tới hiện đại hoá cơ sở vật chất đáp ứng triển khai chương trình giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Tham mưu thường xuyên với các cấp bố trí, nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để

triển khai dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.5. Công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ

Tập trung kiểm tra các điều kiện triển khai CTGDPT; sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, dạy học 2 buổi/ngày, kiểm tra hoạt động chuyên môn

a) Công tác kiểm tra: cá nhân: kiểm tra toàn diện 9-10 đồng chí; chuyên đề 19-20 đồng chí; kiểm tra tổ chức đoàn thể: 2- 3 tổ chức

b) Công tác thanh tra: từ 2-3 tổ chức đoàn thể (mỗi kỳ thanh tra 1 tổ CM, 1 tổ chức)

- Phối hợp với phòng Văn hoá – xã hội và UBND phường Yên Thắng kiểm tra việc dạy thêm, học thêm.

-Thực hiện đúng Kế hoạch về công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường năm 20258-2026 đã đề ra.

2.6. Công tác thư viện, thiết bị; xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An Toàn - Hạnh phúc.

Duy trì thư viện đạt chuẩn mức độ 2 đối với cấp tiểu học thực hiện có hiệu quả các tiết đọc thư viện; bổ sung nguồn truyện tranh thư viện.

Có kế hoạch xây dựng thư viện ở khu A (cấp THCS) bổ sung sách giáo khoa: Mỗi môn 3 bộ; sách nghiệp vụ: Mỗi môn 3 bộ và tài liệu tham khảo; cơ sở vật chất: 3 tủ để sách, 01 bàn, 01 ghế nhân viên thư viện; bàn ghế học sinh, bố trí phòng đọc cho GV, HS.

Mua sắm bổ sung các thiết bị tối thiểu phục vụ cho chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho các lớp 1 đến lớp 9 (rà soát theo Thông tư 37)

Xây dựng trường học Xanh- Sạch-Đẹp- An toàn- Hạnh phúc, phấn đấu thực hiện tốt 02 tiêu chuẩn về trường học học Xanh- Sạch - Đẹp - An toàn- Hạnh phúc. (Sạch- An toàn), có kế hoạch trồng cây xanh từng bước đạt tiêu chí xanh.

2.7. Công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, CBQL trường học

- Đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt 80% loại tốt, 20% loại khá. Đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo chuẩn đạt từ 50% loại tốt trở lên.

- Đánh giá viên chức đạt 20% loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 80% loại hoàn thành tốt NV, 100% GV tham gia đầy đủ các chuyên đề do ngành tổ chức.

- 100% Cán bộ QL GV tham gia bồi dưỡng thường xuyên đạt kết quả tốt.

2.8. Công tác Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Kỹ năng công dân số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

- 100% CB, GV, NV ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học, nhất là dạy học trực tuyến.

- 100% giáo viên sử dụng học bạ số.

- Thực hiện tốt phần mềm quản lý học sinh đầu cấp (lớp 1, lớp 6)

- Phát huy và sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý và dạy học như: phần mềm quản lý thiết bị; phần mềm thư viện; phần mềm quản lý học phí; thu nộp các khoản quỹ của học sinh qua tài khoản, phần mềm trực tuyến, học bạ số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)....

2.9. Các hoạt động giáo dục và ngoài giờ, công tác chính trị tư tưởng , giáo dục thường xuyên .

100% học sinh thực hiện tốt nề nếp hoạt động ngoài giờ, các buổi hoạt động ngoại khóa theo chủ điểm để giáo dục đạo đức, học sinh có ý thức tự quản tốt.

100% CBGVNV học sinh thực hiện tốt quy tắc ứng xử có văn hoá.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đều có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, tích cực tham gia bồi dưỡng thường xuyên và tự bồi dưỡng đạt kết quả tốt.

2.10. Thi đua khen thưởng

Chi bộ, tập thể nhà trường, chi đoàn, Liên đội trường xếp loại HTTNV trở lên, phân đầu:

- + Chi bộ: Trong sạch vững mạnh
- + Nhà trường: Tập thể Lao động tiên tiến.
- + Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- + Đội TNTP Hồ Chí Minh: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Thành đoàn tặng khen.

Cá nhân: Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 2 đồng chí; Giấy khen của UBND thành phố: 3 đồng chí.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông:

1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học.

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh định kỳ 2 lần/năm học, chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc tham mưu các cơ quan chức năng và tiến hành bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định.

Giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường

1.2. Thực hiện Chương trình, Kế hoạch giáo dục.

a) *Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.*

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy đối với toàn trường từ K1-K8 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường. Đảm bảo thời lượng quy

định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, sắp xếp thời khóa biểu phù hợp linh hoạt, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên và phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.

Phân công cụ thể cho đội ngũ giáo viên, nghiên cứu kỹ chương trình, tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo chương trình mới bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên, đặc biệt là lớp 5 (năm đầu tiên học chương trình GDPT 2018).

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Thực hiện tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần.

Tổ chức các hoạt động cho học sinh Tiểu học tham gia sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, sự tự nguyện của cha mẹ học sinh, được cấp có thẩm quyền phê duyệt, để tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện cho học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức phải bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra.

1.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 9.

a) Tổ chức dạy học các môn Tiếng Anh

Đối với lớp 1, lớp 2: Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-

GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT với thời lượng tối thiểu 2 tiết/tuần.

Đối với lớp 3 đến lớp 9: Thực hiện dạy học Tiếng Anh, Tin học theo quy định trong Chương trình GDPT 2018 cho 100% học sinh phải được học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học và các văn bản liên quan.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh Ninh Bình về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 8/11/2012 của UBND về việc thực hiện “Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” tỉnh Ninh Bình (thực hiện trong giai đoạn 2019- 2025); Kế hoạch số 906/KH – PGDĐT Tam Điệp ngày 20/9/2023.

Tăng cường các điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin đồng thời nâng cao chất lượng dạy học ở các cấp học; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh (các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết) theo chuẩn đầu ra, khuyến khích, tạo điều kiện cho học sinh tham gia các sân chơi có giao tiếp, sử dụng ngoại ngữ. Phần đầu 100% học sinh sau khi hoàn thành chương trình THCS biết sử dụng tiếng Anh đơn giản, cơ bản trong cuộc sống hàng ngày. Nâng cao chất lượng câu lạc bộ Tiếng Anh, tổ chức chuyên đề bồi dưỡng.

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT ; Nhà trường căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh. Môn Tin học ở các lớp từ lớp 3 đến lớp 9 tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học thông qua các hoạt động câu lạc bộ, các cuộc thi, giao lưu...

Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Phần đầu 100% học sinh hoàn thành chương trình THCS biết sử dụng hiệu quả ứng dụng tin học vào cuộc sống.

1.4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nhà trường tổ chức dạy lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh. Sử dụng tài liệu địa phương Ninh Bình từ lớp 1 đến lớp 9.

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên cần chủ động sưu tầm, bổ sung nội dung giáo

dục địa phương phù hợp với học sinh; điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đề xuất chỉnh sửa, tái bản tài liệu cho những năm học sau.

1.5. Thực hiện giáo dục STEM

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Triển khai dạy mỗi phân môn 2 chủ đề STEM đối với lớp 6,7,8,9 Công văn số 953/SGDDĐT-GDTrH ngày 26/8/2020 của Sở GDĐT; Công văn 3089/BGDĐT-GDTrH về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; Thực hiện theo Kế hoạch STEM và Công dân số của phòng giáo dục và Đào tạo Kế hoạch số 650/KH-PGDĐT ngày 23/9/2024.

Thực hiện công văn số 909/BGD-GDTH ngày 8 tháng 3 năm 2023 của Bộ giáo dục về Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong GDTH, nhà trường triển khai và chủ động việc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và điều kiện nhà trường, Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả tài liệu tại địa chỉ Website://Stemtieuhoc.edu.vn. Tích hợp liên môn, bộ môn từ lớp 1 đến lớp 5, thực hiện 4 bài STEM/ 1 kỳ, 01 hoạt động trải nghiệm và 01 ngày hội STEM. Tổ chức lựa chọn sách STEM; Tổ chức tiết dạy học không biên giới.

1.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá học sinh.

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức dạy học linh hoạt, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, tăng cường kỹ năng thực hành; chú trọng việc xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề tích hợp liên môn; đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn; đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực.

Tiếp tục chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

Chủ động xây dựng các chuyên đề sinh hoạt liên trường. Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học tiểu học và trung học.

Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Môn ngữ văn THCS tránh sử dụng ngữ liệu trong sách

giáo khoa khi ra đề thi (kiểm tra).

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh

Đánh giá học sinh Tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Thực hiện việc đánh giá học sinh Trung học cơ sở theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình GDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT đối với lớp 3, 4,5 tăng cường thực hiện khảo sát chất lượng các khối lớp.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra đánh giá HS ở môn Anh văn đủ bốn nội dung, đổi mới đánh giá môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, đánh giá bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

2. Công tác chính trị - tư tưởng:

2.1. Tiếp tục học tập tư tưởng, đạo đức phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh và kỷ niệm 55 năm thực hiện di chúc của người.

Thực hiện tốt chủ đề năm học "Đổi mới, sáng tạo ,nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương"; triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo các cấp, xây dựng kế hoạch, quyết định thành lập các ban chỉ đạo, ký cam kết và triển khai thực hiện tới 100% cán bộ GV, HS Chỉ thị số 05 - CT/TW của Bộ chính về “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”; Cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và các phong trào thi đua của ngành.

2.2. Xây dựng nền nếp kỷ cương trường học, công tác đoàn kết nội bộ....

Xây dựng qui chế hoạt động của nhà trường, cụ thể rõ ràng, 100% cán bộ, quản lí, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt Quy định của nhà trường đã đề ra; đồng thời thực hiện tốt Luật Viên chức; đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước.

Cán bộ, giáo viên, học sinh xây dựng và thực hiện nếp sống văn minh đô thị; thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh.

2.3. Xây dựng trường học Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Hạnh phúc

Phân đầu từng bước xây dựng hoàn thiện trong năm học theo 5 nội dung của phong

trào thi đua xây dựng trường học “Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn-Hạnh phúc”

Trước hết, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học để đáp ứng được các nhu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Tích cực cải tạo khuôn viên, trồng và chăm sóc hệ thống cây xanh trong nhà trường đảm bảo môi trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn, thân thiện.

Trường ban hành bộ quy tắc ứng xử và triển khai rộng rãi đến cán bộ giáo viên, cha mẹ học sinh.

3. Xây dựng các điều kiện:

3.1. Xây dựng đội ngũ

**. Chuẩn hoá đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

Phân công hợp lý giáo viên trong các khối lớp phù hợp khả năng cũng như điều kiện của mỗi giáo viên. Tiếp tục tham mưu với cấp trên điều động giáo viên để đảm bảo tỷ lệ giáo viên trên lớp cũng như chủng loại giáo viên theo qui định.

** Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý*

Tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục, kết quả thực hiện NQ 29 của BCHTW về “*Đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo*”. Quán triệt cho CBGV, Quyết định số 16/2008/QĐ-BGD về Quy định về đạo đức nhà giáo. Tích cực học tập bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, tham gia đầy đủ các buổi về học tập nghị quyết, chuyên đề, hội thảo.... bồi dưỡng thường xuyên. Tổ chức cho CBGV tham gia đầy đủ các khóa đào tạo bồi dưỡng về chương trình GDPT mới 2018 và học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Thực hiện đánh giá GV theo đúng Thông tư của bộ về Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở phổ thông công bằng, chính xác, nghiêm túc. Động viên CBGV khắc phục khó khăn mang hết khả năng để giảng dạy đạt hiệu quả.

3.2. Xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học.

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Bố trí hợp lý các phòng học, các phòng chức năng và phòng học bộ môn phù hợp. Tích cực khai thác các nguồn lực để xây dựng hoàn thiện trang thiết bị. Rà soát, đánh giá chất lượng cơ sở vật chất, tham mưu các cấp có thẩm quyền đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoàn thiện các hạng mục công trình khu A (THCS) và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các lớp từ lớp 1 đến 9, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học đã đưa vào kế hoạch mua sắm cơ sở vật chất năm học 2025-2026.

Sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học hiện có và bảo quản cẩn thận khi sử dụng.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

Đầu tư trang thiết bị phòng đọc, kho sách, chủng loại đầu sách cho thư viện, xây dựng kế hoạch tổ chức cho HS, GV tham gia đọc sách tại thư viện. Nhân viên thư viện cập nhật các tiêu chuẩn của thư viện để tham mưu cho lãnh đạo chỉ đạo thực hiện hiệu

quả cao thư viện đạt chuẩn mức độ 2, hạn chế sử dụng ti vi.

Sử dụng hiệu quả thiết bị hiện có, quản lí đồ dùng thiết bị hạn chế hư hỏng để sử dụng lâu dài. Tổ chức cho giáo viên khai thác đồ dùng dạy học qua internet để hướng dẫn học sinh tiếp thu kiến thức mới hiệu quả hơn. Tăng cường thêm máy tính, ti vi, đường truyền mạng để giáo viên và học sinh có phương tiện dạy và học tốt nhất. Bổ sung đủ các bộ sách giáo khoa, sách tham khảo, sách nghiệp vụ theo quy định. Khuyến khích CBGV văn hoá đọc.

Khai thác hiệu quả tủ sách trường học trong hoạt động đọc sách.

Thực hiện có chất lượng 01 tiết đọc thư viện/tuần/lớp đối với cấp tiểu học.

3.3. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

‘Kiện toàn ban chỉ đạo, tổ chức điều tra PCGD, XMC, tiến hành tự kiểm tra. Tiếp tục củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và trung học mức độ 3; xóa mù chữ mức độ 2.

b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Duy trì các tiêu chuẩn, tiêu chí về kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ đối với cấp tiểu học; từng bước xây dựng trường chuẩn quốc gia đối với cấp Trung học cơ sở.

c) Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật

Thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

Huy động tối đa trẻ khuyết tật học hòa nhập. Nhà trường triển khai xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân; phối hợp Y tế cấp phường thực hiện hồ sơ sức khỏe, xác định dạng tật cho học sinh khuyết tật học hòa nhập để có kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp. Giáo viên điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học phù hợp với từng dạng tật của học sinh. Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo quy định.

4. Công tác Quản lý, quản trị trường học, công tác thi đua

4.1. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị trường học.

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lí trong trường học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lí trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Tăng cường quyền tự chủ để xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài

giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Phòng GDĐT.

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn liên trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng trường.

Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục;

Phối hợp có hiệu quả với các ban ngành đoàn thể địa phương như Công an phường, nhà Thiếu nhi TP Tam Điệp, trung tâm thanh thiếu nhi Tỉnh Ninh Bình, thư viện tỉnh Ninh Bình, Y tế phường ... để thực hiện tốt các chuyên đề rèn kỹ năng sống và chăm sóc sức khỏe cho HS.

4.2. Công tác kiểm tra nội bộ

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo đúng hướng dẫn của sở GD –ĐT cụ thể đến từng tháng, từng kì và cả năm học. Tổ chức kiểm tra đúng kế hoạch và đảm bảo chất lượng. Chú trọng chất lượng, hiệu quả kiểm tra, hoàn chỉnh hồ sơ và báo cáo cuối kì, cuối năm theo đúng quy định. Phát huy thế mạnh của Ban thanh tra nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ để nhà trường đi vào nề nếp và giữ vững đúng kỷ cương trường học. Thực hiện tốt kế hoạch số về phòng chống tham nhũng lãng phí của trường năm học 2025- 2026 và giải quyết dứt điểm khi có khiếu nại, tố cáo.

Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh.

4.3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” ban hành theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 phù hợp với kế hoạch, đề án của địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến kết hợp với trực tiếp.

Ứng dụng các phần mềm trong quản lý nhân sự, quản lý chất lượng, quản lý tài

chính, quản lý cơ sở vật chất và dữ liệu trường học.

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy.

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của ngành giáo dục (Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024).

c) Triển khai Học bạ số

Triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ từ lớp 1 đến lớp 9 năm học 2025-2026 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử.

Nhà trường tăng cường các điều kiện hạ tầng số và tập huấn CBQL, giáo viên, quản trị viên để thực hiện đồng bộ, hiệu quả Học bạ số.

4.4. Công tác thi đua, khen thưởng

Chỉ đạo CBGV, nhân viên và HS thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua. Tổ chức cho CBGV, HS kí cam kết đầu năm học, đăng kí thi đua, phát động phong trào thi đua trong tổ khối chuyên môn và toàn trường, đánh giá chính xác CBGV, HS khuyến khích GV, HS có thành tích cao trong dạy và học đề nghị các cấp khen thưởng. Động viên kịp thời đối với cá nhân có thành tích cao.

5. Nhiệm vụ khác:

5.1. Công tác truyền thông

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, ngành GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018.

Phát huy vai trò giáo viên chủ nhiệm, tổ khối chuyên môn trong tổ chức truyền thông. Quản lý, sử dụng có hiệu quả trang Website của nhà trường và các phương tiện truyền thông khác.

Thành lập ban truyền thông, cử Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chỉ đạo đưa tin, bài, văn bản, hình ảnh của tập thể, cá nhân, các hoạt động của trường lên trang Website đảm bảo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khuyến khích cán bộ, giáo viên, học sinh viết tin, bài gửi các báo, tạp chí. Hằng tháng, gửi tin, bài về các hoạt động của nhà trường nhất là gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến và những cá nhân, tập thể thực hiện có chất lượng đổi mới giáo dục qua trang mạng trường học kết nối.

5.2. Thông tin, báo cáo.

Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo với ngành, với địa phương đảm bảo

chính xác, trung thực, kịp thời khi cấp trên yêu cầu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác phối hợp chỉ đạo, lãnh đạo của các tổ chức đoàn thể

1.1. Công tác chỉ đạo của Hiệu trưởng.

- Thực hiện tốt các Chỉ thị văn bản pháp luật, tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền để có sự chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời trong việc thực hiện kế hoạch năm học. Chỉ đạo thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua.

- Xây dựng các kế hoạch sát với thực tế trường lớp, bám sát yêu cầu của ngành để chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể, cán bộ giáo viên thực hiện đúng kế hoạch. Chuẩn bị các điều kiện thiết yếu về văn bản, kế hoạch chỉ đạo, con người, cơ sở vật chất trang thiết bị, chuyên môn nghiệp vụ phục vụ tốt yêu cầu của năm học.

- Chỉ đạo thực hiện tốt nội dung kế hoạch năm học đã được các cấp phê duyệt, và có sự điều chỉnh bổ sung kịp thời.

1.2. Công tác phối hợp chỉ đạo các, lãnh đạo của các tổ chức đoàn thể

1.2.1. Chi bộ Đảng: Thực hiện tốt Chỉ thị, Nghị quyết lãnh đạo hoạt động của nhà trường thực hiện đúng kế hoạch đã xây dựng và đạt hiệu quả cao trong mọi mặt hoạt động. Làm tốt công tác xây dựng và phát triển đảng viên, tăng cường bồi dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức. Chú trọng việc phát huy năng lực, tinh thần trách nhiệm của đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ.

1.2.2. Công đoàn: Xây dựng nhà trường thành một tập thể sư phạm đoàn kết vững mạnh, phát huy tốt vai trò của công đoàn trong việc chăm lo đời sống, bảo vệ quyền lợi của công đoàn viên. Đẩy mạnh vai trò của tổ nữ công trong việc tuyên truyền, vận động công đoàn viên thực hiện chủ trương chính sách, đường lối của Đảng và nhà nước nhất là việc thực hiện chính sách pháp lệnh dân số.

1.2.3. Đoàn thanh niên: Tổ chức tốt các hoạt động do Đoàn phường Yên Thắng chỉ đạo, xây dựng và duy trì các nề nếp và ý thức tự quản của Đoàn viên, vận động đoàn viên thực hiện chủ trương chính sách, đường lối của Đảng và nhà nước.

1.2.4. Liên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh: Tổ chức tốt các hoạt động sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt đội theo chủ đề của Hội đồng Đội phường, xây dựng và duy trì các nề nếp giáo dục đạo đức và ý thức tự quản cho học sinh, giáo dục việc chấp hành ATGT và phòng tránh các tai tệ nạn xã hội.

1.2.5. Công tác chủ nhiệm lớp: Chỉ đạo GVCN lớp xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp cụ thể, rõ ràng thể hiện được các chỉ tiêu và biện pháp thực hiện, thực hiện tốt các Thông tư, văn bản các cấp; duy trì tốt mối liên hệ với cha mẹ HS trong việc giáo dục con em, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho HS. Thực hiện việc kiểm tra chuyên môn,

các quy định thực hiện nội dung chương trình, kiểm tra đánh giá.

2. Phân công nhiệm vụ cán bộ quản lý, GV và nhân viên (Phụ lục 1 đính kèm).

3. Lịch công tác trọng tâm tháng (phụ lục 2 đính kèm)

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đề nghị các tổ chức cá nhân trong nhà trường triển khai và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, UBND phường YT; (để báo cáo)
- Lãnh đạo nhà trường;
- Tổ khối CM, các tổ chức nhà trường;
- Website nhà trường;
- Lưu VT,/,





Phụ lục 1

Phân công nhiệm vụ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên năm học 2025 - 2026

(Đính kèm kế hoạch số 25/KH-TH&THCSYB ngày 25 tháng 9 năm 2025)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Ghi chú
1	Bùi Văn Tú	Hiệu trưởng	Quản lý chỉ đạo chung toàn bộ hoạt động của nhà trường. Là người chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường. Chỉ đạo xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường. Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường, mua sắm trang thiết bị nhà trường; Công tác thi đua khen thưởng; Công tác tổ chức, tuyển dụng và chuyển chuyển giáo viên; Ký duyệt Giáo án Trung học cơ sở, tham gia giảng dạy 2 tiết/tuần; Công tác kiểm tra nội bộ.	
2	Ngô Thị Lễ	Phó hiệu trưởng Phụ trách TH	Phụ trách toàn diện cấp TH như: phụ trách chuyên môn của TH; Phân công CM cho GV; Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, và các sân chơi trí tuệ về văn hóa. Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; Ký duyệt Giáo án Tiểu học, tham gia giảng dạy 4 tiết/tuần; Phụ trách công tác phổ cập - XMC; Công tác lao động vệ sinh; Công tác KĐCL và trường chuẩn quốc gia; Trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc; công tác truyền thông, tâm lý học đường; Phụ trách thống kê, bảo quản CSV, thư viện và thiết bị dạy học, phòng cháy chữa cháyThực hiện việc kiểm tra nội bộ nhà trường. Công tác chữ thập đỏ; Công tác khuyến học, phụ trách việc dạy Kỹ năng sống...; Phụ trách các cuộc thi VN, TDTT.... HĐTN-NGLL; Thực hiện công việc theo phân công của Đ/c Hiệu trưởng.	
3	Nguyễn Thị Dịu		Phụ trách toàn diện cấp THCS như: phụ trách chuyên môn của THCS; Phân công CM cho GV; Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, và các sân chơi	

		Phó hiệu trưởng - Phụ trách THCS.	trí tuệ về văn hóa. Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; Ký duyệt Giáo án Tiểu học, tham gia giảng dạy 4 tiết/tuần; Phụ trách công tác phổ cập - XMC; Công tác lao động vệ sinh; Công tác KĐCL và trường chuẩn quốc gia; Trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc; công tác truyền thông, tâm lý học đường; Phụ trách thống kê, bảo quản CSV, thư viện và thiết bị dạy học, phòng cháy chữa cháy Thực hiện việc kiểm tra nội bộ nhà trường. Công tác chữ thập đỏ; Công tác khuyến học, phụ trách việc dạy Kỹ năng sống; Thực hiện công việc theo phân công của Đ/c Hiệu trưởng.	
4	Phạm Thị Hải	Tổ trưởng Tổ KHTN	Phụ trách công tác chi bộ theo phân công của cấp ủy. Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện các hoạt động về chuyên môn, thực hiện chương trình dạy và học, tổ chức bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá nhận xét tổ viên. Thực hiện nhiệm vụ do nhà trường phân công, chủ nhiệm và giảng dạy lớp 9B và giảng dạy môn toán lớp 7,8,9.	
5	Vũ Thảo Nhi	Bí thư Đoàn	Phụ trách Khối đoàn thanh niên, Liên đội TNTP HCM nhà trường. Phụ trách Chi đoàn nhà trường. Tham gia xét thi đua khen thưởng, nâng lương, thâm niên giáo dục trong năm. Sinh hoạt tổ chuyên môn Khoa học xã hội, giảng dạy Tiếng Anh khối 1, khối 5, 7A, 8A, 6A.	
6	Đỗ Thị Ly	Tổng phụ trách Đội	Chịu trách nhiệm các hoạt động Liên đội và sao nhi đồng. Tổ chức thực hiện các hoạt động ngoại khóa của trường. Dạy môn Âm nhạc cho HS từ khối 1-5. Sinh hoạt chuyên môn theo tổ giáo viên chuyên. Tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cho học sinh, Xây dựng kế hoạch, triển khai, hoàn thiện hồ sơ trường học Xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc. Tham gia xét thi đua khen thưởng, nâng lương, thâm niên giáo dục trong năm. Thu và chi quỹ Đội. Sinh hoạt chuyên môn theo tổ giáo viên chuyên.	
7	Lê Thị Tươi	Kế toán	Quản lý các loại hồ sơ sổ sách theo quy định về tài chính – kế toán; tham mưu với lãnh đạo dự trù kinh phí theo quy định về sử dụng NSNN; rút và quyết	

		Tổ trưởng Tổ Văn phòng	toán các khoản lương, phụ cấp, kịp thời; lập các loại báo cáo tháng, quý, năm về tình hình sử dụng NSNN theo đúng thời gian; theo dõi quá trình nâng lương của giáo viên để làm hồ sơ nâng lương; theo dõi, kiểm kê tài sản vào cuối năm học và năm hành chính, Bảo hiểm con người, phần mềm quản lý tài sản, xây dựng dự toán Chi, tham mưu xây dựng kế hoạch chi cho hoạt động chuyên môn. Chỉ đạo tổ thực hiện các hoạt động về văn thư, lữ trữ, thư viện, thiết bị, văn phòng, tổ chức bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá nhận xét tổ viên. Thực hiện nhiệm vụ do nhà trường phân công	
8	Bùi Thị Thùy Linh	Văn thư- thủ quỹ	Phụ trách công tác thu – chi quỹ trường, quản lý các loại sổ và cập nhật theo quy định về công tác văn thư; nhận công văn đến, phát hành công văn đi đúng số lượng; giữ con dấu của trường và chịu trách nhiệm đóng dấu lên các văn bản, giấy tờ có chữ ký của người có thẩm quyền ở đơn vị, Giúp BGH soạn thảo văn bản, cuối năm thu và quản lý các loại hồ sơ, sổ sách; phụ trách phần mềm hệ thống quản lý CBGV;Thực hiện những công việc khác khi lãnh đạo yêu cầu.	
9	Nguyễn Thị Nga	Thư viện	Xây dựng kế hoạch thư viện, quản lý sắp xếp khoa học để dễ tìm kiếm. Quản lý sổ và cập nhật đầy đủ các loại hồ sơ của thư viện theo quy định, theo dõi tình hình mượn sách – thiết bị của giáo viên và học sinh; kết hợp kế toán kiểm kê tài sản vào cuối năm học và cuối năm hành chính hàng năm. Chủ động tham mưu với BGH để mua sắm sách vở, trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động dạy học. Hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự hao hụt, mất mát những đồ dùng thiết bị do cá nhân gây ra. Làm công tác khác theo sự phân công của BGH.	
10	Lê Thị Hồng Mai	Ytế	- Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế cho năm học, Sơ cứu và xử lý các bệnh thông thường, quản lý tủ thuốc và dụng cụ y tế. Tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ, quản lý hồ sơ sức khỏe của giáo viên và học sinh. Tham mưu cho lãnh đạo nhà trường chỉ đạo thực hiện các yêu cầu về vệ sinh trường học, vệ sinh môi trường, vệ sinh ATTP...về công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe, phòng	

			bệnh, dịch bệnh theo lịch hoạt động của nhà trường và theo nhu cầu y tế của địa phương. Sơ kết, tổng kết công tác y tế học đường, báo cáo thống kê y tế theo quy định. Phụ trách Phần mềm cơ sở dữ liệu ngành. Thực hiện những công việc khác khi BGH yêu cầu.	
11	Nguyễn Thị Thanh Tú	Tổ trưởng tổ 1	Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện các hoạt động về chuyên môn, thực hiện chương trình dạy và học, tổ chức bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá nhận xét tổ viên. Thực hiện nhiệm vụ do nhà trường phân công, chủ nhiệm và giảng dạy lớp 1C.	
12	Phạm Thị Thanh Huyền	Tổ trưởng tổ 2,3	Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện các hoạt động về chuyên môn, thực hiện chương trình dạy và học, tổ chức bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá nhận xét tổ viên. Thực hiện nhiệm vụ do nhà trường phân công, chủ nhiệm và giảng dạy lớp 2A.	
13	Bùi Thị Hoa	Tổ trưởng tổ 4,5	Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện các hoạt động về chuyên môn, thực hiện chương trình dạy và học, tổ chức bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá nhận xét tổ viên. Thực hiện nhiệm vụ do nhà trường phân công, chủ nhiệm và giảng dạy lớp 4A.	
14	Trần Thị Phụng	Tổ trưởng Tổ KHXH	Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện các hoạt động về chuyên môn, thực hiện chương trình dạy và học, tổ chức bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá nhận xét tổ viên. Thực hiện nhiệm vụ do nhà trường phân công, chủ nhiệm lớp 8A. và giảng dạy môn ngữ văn lớp 7,8,9.	
16	Các giáo viên và nhân viên		Thực hiện nhiệm vụ do nhà trường phân công và điều hành của tổ chuyên môn.	

LỊCH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

(Đính kèm kế hoạch số 25/KH-TH&THCSYB ngày 25 tháng 9 năm 2025)

Phụ lục 2

Tháng năm	Công việc trọng tâm	Điều chỉnh, bổ sung	Người phụ trách	Đánh giá
08/2025	Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng CBGV của tỉnh về dạy và học. Tập huấn nghiệp vụ công tác đội. Điều tra PC, đối khớp số liệu với các cấp học, các trường, lên thống kê. Xây dựng, bổ sung, sửa chữa CSVC nhà trường; Chuẩn bị điều kiện cho năm học mới. Triển khai bảo hiểm Y tế, Bảo Việt học sinh. - Chỉ đạo thực hiện đúng kế hoạch thời gian năm học. Tụ trường Lớp 1 từ 22/8, lớp 2-8 từ 29/8. - Tổ chức kiểm tra lại, xét lên lớp cho học sinh rèn luyện thêm trong hè; - Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch bài dạy theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH. - Nhận các loại hồ sơ, sổ sách và biểu mẫu cho năm học mới. - Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng tư vấn. Các tổ chuyên môn.		-BGH -CBGV -Tổng PT -Nhân viên YT	
09	- Tổ chức tốt lễ khai giảng năm học mới, Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường. - Hoàn thiện hồ sơ phổ cập, lên báo cáo thống kê phổ cập đầu năm học. Tự kiểm tra công nhận lại PCGD TH mức độ 3, XMC mức độ 2; CSDL ngành. - XD kho bài giảng theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; XD ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh; - Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy. - Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ: -Triển khai thực hiện đại trà giáo dục STEM theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. - Tham gia các lớp chuyên đề, bồi dưỡng do SGD tổ chức;		BGH CBGV Tổng PT	

	- Thu nhận, xử lý thông tin, báo cáo đầu năm học; - Triển khai thu các loại hình bảo hiểm tự nguyện, thu BHYT; - Kiểm tra nội bộ, HĐSP nhà giáo theo kế hoạch; - Tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh đầu năm học. Chuẩn bị tổ chức hội nghị cán bộ đầu năm. Nghỉ tết trung thu theo quy định. - Nộp kế hoạch GD về phòng bản đầu đỏ - cấp THCS. Thi CLB Tin học cấp tỉnh, vòng 1,2,3 đầu trường Vioedu. Duyệt kế hoạch năm học 2025-2026.			
10	- Các tổ chuyên môn thảo luận thống nhất chỉ tiêu phấn đấu để xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2025- 2026, duyệt với UBND phường Yên Thắng; - Tổ chức Hội nghị cán bộ công chức. - Nhà trường, Công đoàn phát động Hội học, hội giảng đợt I dịp 15/10. Chuyên đề dạy và học các môn học. Kỷ niệm ngày phụ nữ Việt Nam 20/10. - Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn về kiểm tra công tác PCGD&XMC; Xây dựng kế hoạch BDTX, tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng GV; Triển khai tham gia các sân chơi trí tuệ cấp trường. - Đại hội Liên đội. Kiểm tra sức khỏe cho học sinh toàn trường đợt I Kiểm tra giáo viên theo kế hoạch. - Phát động tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời; - Kiểm tra nội bộ, HĐSP nhà giáo theo kế hoạch. - Thi vòng 2 Tin học cấp THCS tỉnh. Khảo sát, đánh giá chất lượng HS THCS (theo lịch của sở). Vòng 4,5,6,7,8,9 đầu trường Vioedu THCS - Tổ chức chuyên đề STEM 1.		- BGH - CBGV - Tổng PT -Nhân viên YT	
11	- Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. Tổ chức tốt các sân chơi trí tuệ chú trọng Tiếng Anh qua mạng cấp trường. Tổng kết phong trào hội giảng đợt 1. Thi văn hóa, văn nghệ; Chào mừng ngày nhà giáo 20/11. Kiểm tra giáo viên theo kế hoạch. Tổ chức kiểm tra giữa HKI lớp 4,5.		- BGH - CBGV - TPT - GVNN	

	- Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn về kiểm tra công tác PCGD&XMC. - Tổ chức thi thể dục thể thao HS tiểu học và trung học năm học 2025-2026. - Tổ chức chuyên đề STEM 2;			
12	- Xây dựng ngân hàng đề các khối lớp; - Thực hiện kế hoạch BDTX và các lớp tập huấn, bồi dưỡng CB GV; - Chỉ đạo các lớp ôn tập, kiểm tra định kì học kỳ I. Tập hợp, xử lí thông tin, báo cáo cuối kỳ I. - Kỉ niệm ngày 22/12. - Báo cáo Sơ kết công tác kiểm tra nội bộ, Sơ kết học kì 1 - Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn kiểm tra PCGD, XMC của Tỉnh; - Xây dựng kế hoạch GL tài năng tiếng Anh. - Kiểm tra nội bộ, HĐSP nhà giáo theo kế hoạch. - Triển khai kế hoạch giao lưu tài năng Tiếng Anh. - Thi vòng 3 CLB Tin học cấp THCS tỉnh. - Tổ chức chuyên đề Tiếng Việt 5;		- BGH - CBGV - GVCN - TPT	
01- 2026	- Tổ chức tốt lễ sơ kết học kỳ I và triển khai nhiệm vụ học kỳ II; cập nhật số liệu lên CSDL ngành; - Nghỉ học kì 1, tiến hành cho các lớp đăng kí và chuẩn bị sách, vở, đồ dung học tập chi học kì 2. - Chỉ đạo thực hiện chương trình học kỳ 2. - Kiểm tra giáo viên theo kế hoạch. - Tổ chức chuyên đề STEM 4; - Rà soát, kiểm kê trẻ sinh năm 2020, xây dựng kế hoạch huy động HS vào lớp 1 năm học 2025 – 2026; - Đánh giá tiêu chí thi đua HKI; - Thi vòng 4 CLB Tin học cấp THCS tỉnh.		- BGH - CBGV - GVCN	

02	- Kỉ niệm ngày 3/2. - Tập huấn cho HS tham gia các hội thi và sân chơi trí tuệ cấp tỉnh. - Phòng chống dịch bệnh, phun thuốc khử trùng, diệt muỗi. - Tổ chức chuyên đề lớp 3. - Tổ chức cho giáo viên và học sinh nghỉ Tết Nguyên đán đúng kế hoạch, an toàn, tiết kiệm. Phát động phong trào hưởng ứng Tết trồng cây trong nhà trường; - Duy trì nề nếp học tập trong và sau tết Nguyên đán; - Kiểm tra nội bộ, HĐSP nhà giáo theo kế hoạch. - Khảo sát, đánh giá chất lượng HS THCS (theo lịch của sở). Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi THCS cấp tỉnh.		- BGH - CBGV - GVCN - NVYT	
03	- HS tham gia các hội thi và sân chơi trí tuệ cấp Quốc gia, cấp tỉnh. Kỉ niệm ngày 8/3, ngày 26/3. Kết nạp đội viên lớp 3 vào đội. - Xây dựng kế hoạch phát triển số lượng năm học 2025- 2026; - Kiểm tra chất lượng các môn văn hóa giữa kỳ II; - Triển khai kế hoạch viết sáng kiến kinh nghiệm năm học 2025 -2026; - Tổ chức chuyên đề Tiếng Việt lớp 3; - Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDPT mới đối với lớp 5; - Kiểm tra nội bộ, HĐSP nhà giáo theo kế hoạch. - Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi THCS cấp tỉnh(nếu có). Chọn HS tham gia Thi chung kết CLB toán tuổi thơ CLB Tin học cấp THCS tỉnh.Tổ chức cho HS thi Violympic các môn trên mạng cấp Quốc gia. Khảo sát HSG các môn văn hoá lớp 6,7,8,9. - Thi HSG lớp 6,7,8,9.		- BGH - CBGV - GVCN	
04	- Giao lưu các môn học. Thống kê phổ cập cuối năm học. Kỉ niệm ngày 30/4 và 01/5. Đại Hội cháu ngoan Bác Hồ toàn trường. - Rà soát lại việc thực hiện chương trình, các tổ chuyên môn lên đề cương ôn tập cuối năm, duyệt với Ban giám hiệu;		- BGH - CBGV - GVCN	

	- Tổ chức chuyên đề Toán 5. - Xét duyệt SKKN cấp trường để đánh giá; - Tham gia giao lưu sân chơi trí tuệ cấp tỉnh, cấp quốc gia; - Tham dự và tổ chức chuyên đề nghiệm thu bàn giao chất lượng học sinh; - Thống kê phổ cập cuối năm học; - ĐK tài liệu học tập năm học 2025-2026 cho HS; - Kiểm tra nội bộ, HĐSP nhà giáo theo kế hoạch - Thi chung kết CLB Tin học cấp THCS tỉnh. Kiểm tra chuyên đề chuyên môn các trường. Tham dự Violympic Tài năng Tiếng Anh cấp Tỉnh.			
05	- Chỉ đạo kết thúc chương trình, kiểm tra, đánh giá cuối năm học, bàn giao HS; Thu nhận, xử lý thông tin, hoàn thành báo cáo cuối năm. Đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV, Quản lý theo chuẩn Hiệu trưởng, Đánh giá CBGV, NV theo nghị định 90/ ND - CP. - Tổng kết thực hiện chương trình giáo dục STEM, Giáo dục kỹ năng công dân số. - Hoàn thành báo cáo đánh giá các cuộc vận động và phong trào thi đua. Hoàn thành hồ sơ thi đua cuối năm. Tổng kết năm học. Bàn giao học sinh về hè. Kiểm kê bàn giao CSVC, xây dựng kế hoạch phòng chống lụt bão năm 2026. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Khảo sát, đánh giá chất lượng các môn văn hoá các khối lớp, cấp sở THCS (có văn bản riêng). Kiểm tra tiêu chí cuối năm. Tổng kết năm học.		- BGH - CBGV - GVCN	
06	- Thu thập, xử lý thông tin cuối năm học, hoàn thành hồ sơ năm học 2025 - 2026; - Hoàn thành các hồ sơ thi đua. - Phân công trực hè. Phòng chống lụt bão. - Xây dựng kế hoạch phát triển năm học 2025-2026. - Công khai các nội dung theo quy định. - Tuyển sinh lớp 6 năm học 2026-2027.		- BGH - CBGV - GVCN	
07/ 2026	- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè, dự kiến lịch công tác năm học sau; - Chỉ đạo và thực hiện việc ôn tập và kiểm tra lại đối với học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp, HTCTTH;		- BGH - CBGV - GVCN	

	- Chỉ đạo tuyển sinh lớp 1, năm học 2025-2026. - Phòng chống lụt bão theo đúng quy định. - Điều động, tập huấn GV tham gia làm thi TN THPT. - Tham gia các lớp tập huấn theo kế hoạch - Chỉ đạo ôn tập cho học sinh lớp 6, 7, 8 phải kiểm tra lại. - Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026; chỉ đạo tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Sở GD&ĐT tổ chức; - Chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2026-2027.			
--	--	--	--	--